

BÁO CÁO

Tiến độ triển khai mô hình Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Sở Y tế

Thực hiện văn bản số 2173/UBND-KSTT ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện thông báo số 3151/TCTTKĐA kết luận Hội nghị giao ban tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ tháng 4 năm 2024. Sở Y tế tỉnh Lào Cai báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Công tác triển khai, chỉ đạo thực hiện các phương thức khai thác, sử dụng thông tin về cư trú thay thế việc yêu cầu sổ hộ khẩu, sổ tạm trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, DVC

Để bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất theo hướng dẫn của UBND tỉnh về khai thác thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo quy định của Luật Cư trú năm 2020 và Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ, Sở Y tế đã ban hành văn bản triển khai đến các Phòng của Sở và các đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp, xuất trình sổ hộ khẩu mà phải thực hiện tra cứu theo các phương thức tại Văn bản số 163/SYT-VP ngày 02/02/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP và Văn bản số 160/SYT-VP ngày 02/02/2023 về việc triển khai 07 phương thức sử dụng thông tin thay thế sổ hộ khẩu.

Sở Y tế đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 10 quyết định công bố danh mục TTHC được sửa đổi bổ sung, đảm bảo 100% TTHC được thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai.

* Quyết định công bố quy Danh mục TTHC:

- Quyết định 903/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 03 thủ tục hành chính lĩnh vực trang thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 1129/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 02 thủ tục hành chính lĩnh vực tổ chức cán bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 1340/QĐ-UBND ngày 03/6/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 09 thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 1907/QĐ-UBND ngày 06/8/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính lĩnh vực trang thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 2327/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 05 thủ tục hành chính lĩnh vực dược, mỹ phẩm được sửa đổi, bổ sung mức phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 2369/QĐ-UBND ngày 30/9/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 03 thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 3194/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 02 thủ tục hành chính lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 3247/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 05 thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 207/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 25 thủ tục hành chính lĩnh vực khám chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 565/QĐ-UBND ngày 23/03/2024 của UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố danh mục 05 thủ tục hành chính lĩnh vực y, dược cổ truyền thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

* Quyết định công bố quy trình nội bộ:

- Quyết định 1695/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt 01 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

- Quyết định 3053/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt 03 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

* Kết quả giải quyết TTHC: 100% số hồ sơ TTHC tiếp nhận được giải quyết đúng hạn, thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết hồ sơ TTHC đầy đủ, đúng quy định. Không có phản ánh trái chiều từ công dân đối với cán bộ làm công tác tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận 1 cửa.

Việc triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Y tế đã triển khai

100% số hóa hồ sơ, giấy tờ kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

2. Triển khai chi trả không dùng tiền mặt trong ngành y tế

Sở Y tế triển khai các văn bản chỉ đạo đến các đơn vị trực thuộc trên địa bàn tỉnh về việc triển khai các dịch vụ không dùng tiền mặt trong các đơn vị, kết quả thực hiện lũy kế từ 01/01/2024 đến nay 31,54% số lượt giao dịch, 37,94% giá trị thanh toán đã được thực hiện bằng các hình thức không dùng tiền mặt. Hiện tại, tổng số các bệnh viện trên địa bàn tỉnh triển khai thu các dịch vụ y tế theo phương thức không dùng tiền mặt là 14/14 (đạt 100%); các bệnh viện tích cực phối hợp với các ngân hàng; các đơn vị trung gian cung cấp dịch vụ để triển khai tại đơn vị.

4. Việc triển khai các mô hình của Đề án 06

4.1. Mô hình số 06

Tên mô hình: *Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip và VNeID.*

Hiện đã được 100% các cơ sở khám, bệnh chữa bệnh trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh. Lũy kế thực hiện từ 01/01/2024 đến nay 223.181/286.635 (77,86%) số lượt khám, chữa bệnh được thực hiện sử dụng thẻ CCCD gắn chip và VNeID.

4.2. Mô hình 07

Tên mô hình: *Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ*

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh, Sở Y tế đã phối hợp chặt chẽ với Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh, trên cơ sở nghiên cứu và học tập thực tế triển khai tại một số địa phương đề xuất thực hiện thí điểm mô hình tại Bệnh viện Nội tiết tỉnh Lào Cai để đánh giá hiệu quả và tham mưu cho Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh chỉ đạo triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh trong năm 2024, đảm bảo tiến độ thực hiện.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá chung

- Triển khai các nhiệm vụ Đề án 06, Sở Y tế có 03 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên bao gồm: (i) Khám bệnh, chữa bệnh sử dụng căn cước công dân gắn chip; (ii) Thanh toán các dịch vụ y tế không dùng tiền mặt; (iii) Liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy chứng tử phục vụ các dịch vụ công thiết yếu của đề án. Hiện các nhiệm vụ này đã được thực hiện đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh.

- Đối với triển khai các mô hình của Đề án 06, cơ bản đã được Sở Y tế triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ đối với: Mô hình khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip và VneID. Riêng đối với mô hình khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, kiosk tự phục vụ đang được Sở Y tế tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành trong năm 2024.

2. Thuận lợi

- Việc triển khai Đề án 06 có ý nghĩa rất lớn giúp thay đổi phương thức quản lý công dân từ thủ công, sử dụng giấy tờ sang hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin; quản lý toàn dân thông qua mã định danh cá nhân.

- Việc triển khai Đề án 06 được sự quan tâm sát sao từ lãnh đạo UBND tỉnh, Bộ Y tế, cùng sự vào cuộc quyết liệt của các sở, ngành tỉnh.

- Việc triển khai thực hiện Đề án được lãnh đạo Sở Y tế rất quan tâm và xác định là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần đẩy mạnh việc cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai nói chung và trong ngành y tế tỉnh nói riêng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ y tế; nâng cao hiệu quả xử lý công việc của công chức, viên chức, người lao động.

3. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Trong thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến, tỷ lệ còn chưa cao do: Người dân vẫn quen làm thủ tục trực tiếp, chưa quen sử dụng DVC trực tuyến, hạn chế về việc nhận thức trong việc sử dụng DVC, cũng như sử dụng các thiết bị thông minh để thực hiện DVC như: điện thoại thông minh, máy vi tính (người hưởng hưu trí, lao động tự do, người dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa...).

- Liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe lái, giấy chứng sinh, giấy chứng tử đôi khi việc đồng bộ dữ liệu còn gặp chậm trễ (cơ sở khám chữa bệnh đã cập nhật thông tin tuy nhiên hệ thống chưa xử lý đồng bộ, kết nối dẫn đến cán bộ tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính chưa kiểm tra được thông tin trên hệ thống dịch vụ công để tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính) do: năng lực xử lý của hạ tầng trung tâm dữ liệu còn hạn chế.

- Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt còn gặp một số khó khăn như: (i) Số tiền người bệnh phải chi trả cho sử dụng dịch vụ y tế ít, trung bình dưới 20 nghìn đồng vì đa số người dân trên địa bàn tỉnh đều được hưởng chế độ bảo hiểm y tế với mức hưởng từ 90% trở lên, do đó người dân thường có thói quen sử dụng tiền mặt. (ii) Người bệnh lớn tuổi thường có thói quen sử dụng tiền mặt, không muốn sử dụng thẻ ATM hoặc các ứng dụng ngân hàng trên thiết bị thông minh. (iii) Vấn đề lừa đảo, chiếm đoạt tài sản thông qua các hình thức tinh vi trên ứng dụng điện thoại thông minh dẫn đến tâm lý lo ngại khiến một bộ phận người dân không muốn sử dụng ứng dụng ngân hàng trên các thiết bị thông minh.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền về các nội dung nhiệm vụ Đề án 06 tới toàn bộ người dân để người dân nắm được các lợi ích và tiện lợi khi sử dụng căn cước công dân gắn chip, thanh toán không dùng tiền mặt... khi sử dụng các dịch vụ y tế, từ đó dần thay đổi thói quen đảm bảo việc triển khai các nhiệm vụ của Đề án đạt kết quả cao.

- Bộ Công an chủ trì phối hợp với các bộ, ngành trung ương có triển khai trung tâm dữ liệu quốc gia đảm bảo hạ tầng để liên thông, xác thực dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đáp ứng đồng bộ dữ liệu, chia sẻ kịp thời cho các địa phương để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo của Sở Y tế, đề nghị công an tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, NVY

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Bích Vân